

Bản án số: **30/2022/HS-ST**
Ngày 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Thẩm phán Bà Lê Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Dũng

Ông Điều Lành

Bà Nguyễn Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Tân – Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc L, sinh ngày: 15/02/1991 tại Thái Bình.

Nơi cư trú có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Khu phố PT, phường TP, thành phố DX, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị L1; tiền án, tiền sự: Không; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2021 cho đến nay “có mặt”

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Vương Quốc Q**-Luật sư Văn phòng Luật sư Quốc Vương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước “có mặt”

- Bị hại: Ông **Trần Thanh H**, sinh năm 1987 “có mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Khu phố TB, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phạm Thị L1**, sinh năm 1966 “vắng mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Xóm 2, xã TH, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

2. Bà **Bùi Thị Th**, sinh năm 1982 “có mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 5, khu phố 3, phường TĐ, thành phố DX, tỉnh Bình Phước.

3. Bà **Dur Thị L3**, sinh năm 1976.

Nơi cư trú tại địa chỉ: Khu phố TB, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước.

4. **Văn phòng công chứng H**

Địa chỉ: Đường HV, khu phố TB, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo pháp luật là bà **K** -Trưởng Văn phòng Công chứng DP “vắng mặt”

5. **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Phước**

Địa chỉ: số 735, Quốc lộ 14, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo pháp luật là ông **Nguyễn Thìn B**-Giám đốc, ủy quyền tham gia tố tụng cho ông **Trần Trọng K**, Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố DX “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2020, bị cáo Phạm Ngọc L được Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số CR567336, thửa số 32, tờ bản đồ số: Cụm có ký hiệu N9-86 có diện tích 171,5m2 tại Khu tái định cư Lâm viên, phường TP, thành phố DX, tỉnh Bình Phước. Ngày 21/12/2020, bị cáo đã chuyển nhượng Thửa đất số 32 nói trên cho hộ bà Phạm Thị Ng. Khoảng đầu tháng 01/2021, sau thời gian chơi đánh bạc trực tuyến bị thua lỗ, bị cáo nảy sinh ý định làm giả GCNQSDĐ rồi chuyển nhượng cho người khác để lấy tiền đánh bạc. Để thực hiện, ngày 08/01/2021, bị cáo đã truy cập mạng Internet tìm kiếm mục làm giả giấy tờ rồi kết bạn với tên Zalo “sỏ đỏ sỏ hồng” thuê đối tượng không rõ nhân thân lai lịch làm giả 02 GCNQSDĐ với giá 08 triệu đồng/giấy. Cùng lúc này, do có quen biết từ trước nên bị cáo hỏi mượn tiền của ông Trần Thanh H nhưng ông H nói không có cho mượn, nếu bị cáo có đất bán thì ông Hải sẽ mua, nghe vậy thì bị cáo đồng ý và hẹn ngày 11/01/2021 sẽ làm thủ tục chuyển nhượng cho ông H. Ngày 11/01/2021, sau khi nhận được GCNQSDĐ giả, bị cáo đem 01 giấy đến Văn phòng công chứng H trên đường HV, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước lập hợp đồng chuyển nhượng cho ông H với giá 1,5 tỷ đồng, bị cáo khai sử dụng để đánh bạc trực tuyến hết. Đến ngày 12/01/2021, bị cáo gọi điện thoại hỏi chuyển nhượng cho bà Dur Thị L2 (Trang) GCNQSDĐ giả còn lại với giá 800 triệu đồng, bà L2 yêu cầu bị cáo mang GCNQSDĐ đến quán cà phê cho bà L2 xem trước. Khi xem thấy GCNQSDĐ thấy giống với GCNQSDĐ mà ông H mới mua nên bà L2 gọi điện báo cho ông H biết. Ông H đến xem GCNQSDĐ thấy giống với GCNQSDĐ mà bị cáo mới chuyển nhượng cho ông H. Do đó, ông Hải hỏi thì bị cáo thừa nhận GCNQSDĐ mà bị cáo chuyển nhượng cho ông H là giả và đi đầu thú. Ông H trình báo công an phường TP biết sau đó cùng với bị cáo đến Công an phường TP làm việc. Tại công an phường TP, ông H giao nộp 01 GCNQSDĐ số CR567336 (ký hiệu A1), bị cáo

giao nộp 01 GCNQSDĐ số CR567336 (ký hiệu A2), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tại Bản kết luận giám định số 07/2021/GĐ-TL ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- 02 (hai) phôi “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” gửi giám định ký hiệu A1, A2 là giả.

- Chữ ký mang tên Nguyễn Thìn B trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký đứng tên Nguyễn Thìn B trên tài liệu mẫu ký hiệu M2-M10 không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * TỈNH BÌNH PHƯỚC * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” trên tài liệu mẫu ký hiệu A1, A2 không phải do con dấu có hình mẫu trên tài liệu ký hiệu M11-M20 đóng ra [Bút lục 58-59].

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSBP-P1 ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và tại phiên tòa truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về 02 tội: Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 và tội làm, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên nên có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng bị cáo có Thửa đất đã chuyển nhượng xong trước đó và sự quen biết với bị hại ông Trần Thanh H, ngày 11/01/2021 tại Văn phòng công chứng H ở đường HV, khu phố TB, phường TB, thành phố DX, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã sử dụng GCNQSDĐ giả đối với Thửa đất của bị cáo đã chuyển nhượng trước đó mua được trên mạng xã hội làm cơ sở thỏa thuận và chuyển nhượng cho bị hại lấy số tiền 1,5 tỷ đồng để đánh bạc và tiêu xài cá nhân. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp kết luận giám định, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đầy đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm vào tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy*

định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; do đó, việc truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với việc truy tố bị cáo về hành vi làm tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, thấy rằng hành vi làm tài liệu giả của bị cáo thể hiện qua việc bị cáo bỏ tiền ra để mua GCNQSDĐ giả chỉ mới là có dấu hiệu chứ chưa đầy đủ chứng cứ để kết luận nên cần xét xử bị cáo về hành vi sử dụng tài liệu giả để chiếm đoạt tài sản của bị hại là phù hợp, chính xác và đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu riêng về tài sản của cá nhân bị hại được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của đơn vị, tổ chức liên quan, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, *trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả gây ra và được bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị L1 là mẹ ruột của bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Trần Thanh H tổng số tiền 200 triệu đồng và bà L1 cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200 triệu đồng này nên được chấp nhận. Tại phiên toà, bị hại ông Trần Thanh H không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nữa mà để cho bị hại và bị cáo tự giải quyết với nhau. Xét thấy thoả thuận này là tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Iphone là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đã được giám định ở trên mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là chứng cứ thể hiện việc phạm tội của bị cáo nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận; còn đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 05 năm tù là chưa tương xứng nên không được chấp nhận.

[6] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự-Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L phạm 02 tội: Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

2. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 ; điểm b khoản 3 Điều 341; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 12 (mười hai) năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 03 (ba) năm tù về tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; tổng hợp hình phạt của cả 02 tội, **buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ tạm giam 12/01/2021.**

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Iphone.

- Lưu theo hồ sơ vụ án 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đã được giám định tại Bản kết luận giám định số 07/2021/GĐ-TL ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

4. Bị cáo Phạm Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Toà án ND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06; Cơ quan CSĐT;
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nhân